

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 327

“Phục thứ A-nan, Đông phương hằng hà sa số thế giới, nhất nhất giới trung, như hằng sa Phật, các xuất quảng trường thiết tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật bất khả tư nghị công đức” (Lại nữa A-nan, hằng hà sa số thế giới ở phương Đông, trong mỗi thế giới có hằng sa Đức Phật xuất tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng quang minh, nói lời thành thật, khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Đức Phật Vô Lượng Thọ), đến chỗ này là một đoạn. Chúng tôi ở đây giảng bộ kinh này từng đoạn liên tục, không thể nào một lần giảng hết được, thời gian ngừng giảng cũng hơi lâu. Lần trước giảng đến chỗ nào, tôi cũng quên mất rồi, tôi nghĩ là đoạn kinh văn này có lẽ đã được giảng qua rồi. Tuy là giảng rồi nhưng giảng thêm lần nữa cũng không sao, bởi vì tôi biết hôm nay có rất nhiều đồng tu mới đến vẫn chưa được nghe qua. Trong phẩm kinh này có ba đoạn nhỏ, đoạn thứ nhất là nói rõ, mười phương tất cả chư Phật đều tán thán A Di Đà Phật, tán thán Tây Phương Tịnh Độ, đủ khiến cho chúng ta phát khởi tín tâm nguyện tâm đối với thế giới Tây Phương Cực Lạc. Đoạn thứ hai nói rõ ý nghĩa thâm sâu của sự tán thán của chư Phật, đoạn thứ ba là đoạn sau cùng, nói công đức của nhất niệm tịnh tín không thể nghĩ bàn. Học Phật, đặc biệt là pháp môn này, cổ Đại Đức đều nói là dị hành đạo (đạo dễ hành). Gọi là dị hành đạo là so sánh với 84 ngàn pháp môn thì pháp môn này là dễ tu học nhất, nhưng chúng ta cũng không thể xem nó là quá dễ dàng. Nếu xem nó quá dễ dàng thì sẽ bị hỏng việc, làm sao mới có thể vãng sanh?

Thực tại mà nói, tất cả chúng sanh, chúng ta thông thường nói bao gồm tất cả chúng sanh trong chín pháp giới, trong cuộc đời này, may mắn nhất là gặp được Phật pháp Đại Thừa, gặp được Kinh Vô Lượng Thọ, pháp môn niệm Phật này hiếm có vô cùng, tại sao vậy? Chỉ có pháp môn này là có thể giúp chúng ta trong đời này thành tựu viên mãn. Thật sự muốn thành tựu viên mãn thì bạn không thể không biết ý nghĩa chứa đựng bên trong của Tịnh Tông. Bộ kinh này giảng rất chi tiết, đặc biệt là chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, sau khi đọc xong, tôi lĩnh hội rất là sâu sắc hai thầy trò Ngài không phải là người phàm. Thầy của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ chính là cư sĩ Hạ Liên Cư, lão cư sĩ Hạ Liên Cư vì chúng ta mà hội tập bộ kinh này, học trò của Ngài đã trực tiếp nghe Ngài giảng

bộ kinh này mấy lần. Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ đã chú giải bộ kinh này, đặc biệt là trích dẫn kinh điển có nội dung vô cùng phong phú, thực tại mà nói là chẳng thua kém Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm, mỗi câu mỗi chữ đều chứa vô lượng nghĩa, thật là hy hữu khó gặp.

Trong bài khai kinh kệ có nói “*trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được*”, chúng ta đã may mắn gặp được, trong cuộc đời này phải xem sự việc này là sự việc lớn duy nhất trong cuộc đời của chúng ta. Nhất định phải cầu sanh Tịnh Độ, có như vậy chúng ta mới vĩnh viễn thoát khỏi sanh tử luân hồi từ vô lượng kiếp đến nay. Cơ hội đang ở trước mắt, chúng ta nhất định phải nắm bắt, bây giờ chúng ta xem phần kinh văn. “*Phục thứ*”, phía trước đã nói qua nhiều, bắt đầu cho một đoạn kinh lớn khác, trong kinh văn thường dùng từ “*phục thứ*” để nhắc nhở chúng ta, là gọi Ngài A-nan. Tôn giả A-nan là chúng đương cơ của pháp hội này, thực tại mà nói, Ngài đại diện cho chúng ta, gọi Ngài A-nan chính là gọi chính chúng ta. Hễ khi gọi đến tên thì tiếp theo là phần khai thị rất quan trọng, chính là nhắc nhở chúng ta. Đoạn kinh này nói “*mười phương Phật tán thán*”, “*Đông phương hằng hà sa số*”, đầu tiên là nói đến phương Đông. Thế tục chúng ta thông thường nói phương hướng là nói bốn phương Đông Nam Tây Bắc và trên dưới, cho nên thuận theo thế tục mà dùng thứ tự như vậy. Thế giới phương Đông có bao nhiêu? Vô lượng vô biên, hằng hà sa số là một thí dụ, một hạt cát là một thế giới, quý vị nghĩ xem cát ở sông Hằng có bao nhiêu? Ở đây Phật dùng cát sông Hằng để làm thí dụ, trên thực tế không biết là nhiều hơn cát ở sông Hằng gấp bao nhiêu lần nữa, thật sự mà nói là vô số vô tận, vô lượng vô biên. Đây là nói thế giới, cho nên vũ trụ được nói ở trong Phật pháp, thật sự là không thể nghĩ bàn, chúng ta chẳng có cách nào tưởng tượng được cũng không có cách nào có thể nói ra được. Phật vì chúng ta mà nói ra đều là có số lượng, cho nên chúng ta phải từ lời dạy của Phật mà lĩnh hội tỉ mỉ thật tướng của các pháp, chân tướng của vũ trụ nhân sinh.

“*Nhất nhất giới trung*”, “*giới*” là thế giới, chính là nói đại thiên thế giới, không phải nói địa cầu này của chúng ta. Trong kinh thường nói tam thiên đại thiên thế giới, phía trước chúng tôi cũng đã giới thiệu với các bạn rồi. “*Nhất nhất giới trung*”, mỗi tam thiên đại thiên thế giới có vô lượng vô biên chư Phật Như Lai, giống như thế giới này của chúng ta. Thế giới của chúng ta trong giai đoạn hiện nay được gọi là thế giới Ta-bà. Quý vị nên biết đây là giai đoạn hiện tại, thì giống như thế gian của chúng ta vậy, giai đoạn hiện nay là thế kỷ 21. Trong thế kỷ 21 có hằng hà sa số chư Phật, trong quá khứ thì có thế kỷ 20, thế kỷ 19, thế kỷ 18, trong tương lai còn có thế kỷ 22, thế kỷ 23, quý vị phải biết điều này, thế giới

của chúng ta trong giai đoạn này được gọi là thế giới Ta-bà. Thích-ca Mâu-ni Phật là vị Phật thứ tư trong giai đoạn này, Phật nói với chúng ta, trong giai đoạn này có một ngàn vị Phật ra đời. Tương lai khi pháp vận của Thích-ca Mâu-ni Phật hết, vị Phật tiếp theo chính là Bồ-tát Di-lặc hiện tại. Tương lai Bồ-tát Di-lặc giáng sanh đến thế giới này thị hiện thành Phật, đây là vị Phật thứ năm trong Hiền Kiếp của thế giới Ta-bà. Giống như trường hợp này, tôi xin nêu ra thí dụ, thời gian và không gian, bạn tí mĩ mà lĩnh hội, chư Phật Như Lai nhiều như vậy. Đây không phải là một vị Phật nói, tất cả chư Phật đều cùng nói, “*các xuất quang trường thiệt tướng*”. Tướng lưỡi dài rộng là một trong 32 tướng tốt mà chư Phật Như Lai thị hiện cho chúng ta.

Trong kinh Phật nói, một người trong ba đời không vọng ngữ, trong đời quá khứ, trước đời quá khứ, trước đời quá khứ nữa, cả ba đời mà không nói một câu vọng ngữ thì cái lưỡi của người đó sẽ khác với người khác, thè lưỡi ra thì có thể liếm tới lỗ mũi của mình. Còn lưỡi của Thích-ca Mâu-ni Phật thè ra thì có thể che cả khuôn mặt, năm xưa khi Phật còn tại thế thì cách biểu diễn này đã hàng phục được rất nhiều ngoại đạo. Ba mươi hai tướng tốt là quả, mỗi tướng tốt đều có nghiệp nhân của nó. Tướng lưỡi rộng dài là do không vọng ngữ, không lường thiệt, không ỷ ngữ, không ác khẩu, là quả báo viên mãn của khẩu nghiệp, chứng minh lời của Phật nói luôn luôn là chân thật, không có lời nào là giả. Có những lục sư ngoại đạo ở bên cạnh Phật, Phật nói quý vị thè lưỡi ra xem, có thể che cả khuôn mặt giống ta hay không? Mọi người chẳng nói được lời nào.

Từ tướng tốt của Phật thì bạn biết được tướng hảo là quả, có quả tất nhiên là có nhân. Mỗi người chúng ta đều muốn có tướng tốt cho mình, đặc biệt là hiện nay, người thông thường ai mà chẳng muốn mình có tướng tốt. Tướng tốt là thuộc về phước báu, ai cũng mong muốn bản thân sống lâu khỏe mạnh, mong muốn mình mãi mãi không già, mong muốn mình thông minh trí huệ, mong muốn mình thật là giàu có. Chúng ta mong cầu những thứ này, có thể cầu được hay không? Xin thưa với quý vị, Phật môn thường nói “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*” (trong cửa Phật, có cầu ắt có ứng). Tôi có thể chứng minh câu nói này cho mọi người, tôi đã học Phật 53 năm, tôi đã giảng kinh 46 năm, tôi lấy thân mình làm chứng cho quý vị, câu nói này là thật.

“Trong cửa Phật, có cầu ắt có ứng”, câu này là do lão sư của tôi, Đại Sư Chương Gia dạy tôi. Lúc tôi còn trẻ, số mệnh không tốt, rất là nghèo khổ, hơn nữa thân tướng gầy yếu, người thông thường thì gọi là tướng chết yếu, tôi tin điều này. Sau khi học Phật, tôi không mong cầu, tôi không cầu giàu sang, cũng không

cầu thông minh trí huệ, cũng không cầu khỏe mạnh sống lâu. Tôi y theo lời dạy bảo ở trong kinh mà chăm chỉ nỗ lực tu hành thì quả báo tự nhiên hiện tiền. Đây chính là lời của lão sư dạy cho tôi, lời của Phật nói ở trong kinh điển là thật. Chúng ta nên tin tưởng, như lý như pháp mà cầu thì chẳng có thứ gì mà cầu không được, ngay cả thọ mạng cũng có thể cầu được hưởng chi là những việc khác.

Nhưng điều quan trọng nhất là trong cuộc đời này của chúng ta phải cầu sanh Tịnh Độ, điều này quan trọng vô cùng. Chúng tôi có rất nhiều sự cảm ứng, cho nên chúng tôi có đầy đủ niềm tin đối với việc cầu sanh Tịnh Độ. Tôi giảng bộ kinh này thường hay khuyến khích mọi người, lần này chúng ta đến để học tập bộ kinh này, theo tôi, đây là lần giảng thứ 11. Trước đây tôi đã giảng qua mười lần rồi, nhưng giảng không được tỉ mỉ như vậy, đều bị hạn chế về thời gian. Lần này chúng tôi không bị hạn chế về thời gian nên từ từ mà giảng. Tôi đã nhiều lần nói với quý vị đồng tu, nếu bạn muốn thật sự nắm chắc việc vãng sanh thì bạn nhất định phải chăm chỉ nỗ lực mà đọc tụng, học tập bộ kinh Vô Lượng Thọ này. Học tập chính là áp dụng đạo lý trong kinh điển thành tư tưởng kiến giải của bản thân chúng ta, lời giáo huấn trong kinh điển trở thành hành động trong cuộc sống của chúng ta.

Nếu bạn làm được 100% thì bộ kinh này là giấy bảo đảm cho bạn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, chắc chắn là thượng bôi thượng sanh, chương tiếp theo sẽ nói đến nói đến ba bậc chín phẩm. Nếu bạn không làm được 100%, chỉ có thể làm được 90% thì cũng không tệ, 90% là thượng phẩm trung sanh, từ trên xuống đến bậc thấp nhất, hạ phẩm hạ sanh thì phải làm được 20%. Nếu làm không được 20% thì sự vãng sanh không có hy vọng nắm chắc, điều này chúng ta không thể không biết. Cho nên không thể không đọc kinh, không thể không y theo lời giáo huấn trong kinh luận mà tu hành.

Quý vị thường đọc tụng kinh tiểu bản A Di Đà, trong kinh A Di Đà, Phật có nói như thế này: **“Nhu thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các u kỳ quốc xuất quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thật ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhất thiết chư Phật sở hộ niệm kinh”**” (Hằng hà sa số chư Phật như thế, các Phật ở tại nước của mình, hiện tướng lưỡi rộng dài che phủ cả tam thiên đại thiên thế giới, nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ông nên tin kinh mà tất cả các Phật khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn mà hộ niệm này”). Cổ Đại Đức nói với chúng ta, Kinh A Di Đà là tiểu bản, Kinh Vô Lượng Thọ là đại bản, vẫn còn bản lớn hơn đó là Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm. Vào đời Càn

Long nhà Thanh, cư sĩ Bành Tế Thanh có nói Kinh Vô Lượng Thọ là trung bản của Kinh Hoa Nghiêm, lời nói này rất hay, nói rất là có lý, tại sao vậy? Kinh Hoa Nghiêm đến phần cuối cùng mới thật sự thành tựu viên mãn, chính là phải nhờ vào thập đại nguyện vương của Phổ Hiền Bồ-tát dẫn về Cực Lạc. Cho nên cổ Đại Đức nói Hoa Nghiêm, Pháp Hoa là dẫn đường của của Kinh Vô Lượng Thọ. Nếu chúng ta chia bộ kinh này làm ba phần để làm thí dụ thì Kinh Hoa Nghiêm và Kinh Pháp Hoa là phần tựa, Kinh Vô Lượng Thọ là phần chánh tông, Kinh A Di Đà là phần lưu thông. Như vậy bạn thấy được ba bộ kinh này chỉ là một bộ kinh, nói tỉ mỉ nhất là Kinh Hoa Nghiêm. Do vậy mới biết Kinh Vô Lượng Thọ là cương yếu của Kinh Hoa Nghiêm, giống như Kinh Đại Bát-nhã, kinh Đại Bát-nhã có 600 quyển, cương yếu của Kinh Đại Bát-nhã là kinh Kim Cang Bát-nhã Ba-la-mật. Còn một quyển, cương yếu ở trong cương yếu là Bát-nhã Tâm Kinh, cho nên Tâm Kinh triển khai chính là Kinh Kim Cang, Kinh Kim Cang triển khai chính là 600 quyển Đại Bát-nhã, một là ba, ba là một.

Ba bộ kinh Tịnh Độ của chúng ta cũng không ngoại lệ, Kinh A Di Đà nói tường tận chính là Kinh Vô Lượng Thọ, kinh Vô Lượng Thọ nói tường tận chính là Kinh Hoa Nghiêm. Cho nên các đồng tu học pháp môn Tịnh Độ, nếu bạn có thời gian thì bạn không thể không học Hoa Nghiêm. Bạn học Hoa Nghiêm thì nhận thức về Tịnh Độ mới thật sự hiểu được thấu triệt, bạn tu học pháp môn này mới sanh tâm hoan hỷ, trong kinh điển Đại Thừa có nói thường sanh tâm hoan hỷ, pháp hỷ sung mãn. Bạn mới thật sự đạt được điều này, trong nhà Phật gọi là pháp vị, thế vị thì không bằng pháp vị. Bạn mới thật sự lĩnh hội được, mới thật sự khế nhập được, đạt được sự lợi ích thù thắng chẳng gì sánh bằng.

Nếu bạn không có thời gian, vậy thì học kỹ bộ Kinh Vô Lượng Thọ, trong đó có hai phẩm vô cùng quan trọng là phẩm Tam Bối Vãng Sanh (24) và Vãng Sanh Chánh Nhân (25). Hai phẩm kinh văn này dạy chúng ta cách thực hành như thế nào.

Phần trước (phẩm 11 - 22) giới thiệu thế giới Tây Phương y chánh trang nghiêm, là giới thiệu rõ hoàn cảnh ở nơi đó. Phẩm kinh này khuyên chúng ta phải tin tưởng mười phương chư Phật tán thán, tất cả đều dùng tướng lưỡi thù thắng nhất là tướng lưỡi rộng dài. Thế Tôn thể hiện giáo hóa chúng sanh là tướng lưỡi che cả khuôn mặt, điều này là quá phi thường, tướng lưỡi này che khắp tam thiên đại thiên thế giới. Có lẽ chúng ta muốn hỏi, tướng lưỡi rộng dài của Phật che khắp tam thiên đại thiên thế giới, đây là thật không phải giả, tại sao chúng ta không nhìn thấy? Vì lưỡi của Phật quá mỏng, các bạn có thể nhận thức được hay không?

Vì quá mỏng, mỏng đến nỗi chúng ta không thể tưởng tượng được, nó trong suốt, hơn nữa nó không có chướng ngại, bao trùm khắp tam thiên đại thiên thế giới, nhưng người ở trong tam thiên đại thiên thế giới không nhìn thấy, không nghe được, không tiếp xúc được. Đến khi nào thì bạn mới có thể nhìn thấy? Nếu bạn vắng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc thì bạn sẽ nhìn thấy, tại sao vậy? Vì được sự gia trì của 48 lời nguyện của A Di Đà Phật, mắt của bạn giống như mắt của Phật vậy, ngũ nhãn viên minh thì bạn sẽ nhìn thấy, chắc chắn là thật. Cho nên lời nói này không phải là giả thiết mà là thật. Trong Kinh Hoa Nghiêm có nói, pháp thân của chư Phật Như Lai bao trùm khắp hư không pháp giới, tướng lười đương nhiên cũng bao trùm khắp hư không pháp giới, chỉ là do chúng ta không có cách nào tiếp xúc được, đây là hiện tượng thù thắng chẳng gì sánh bằng.

“Xuất quang trường thiết tướng, phóng vô lượng quang”, cổ nhân nói rất hay, tướng lười chính là ánh quang minh, ánh quang minh chính là tướng lười. Phóng vô lượng quang, các nhà khoa học hiện nay đều biết, ánh sáng không phải là một dạng đơn thuần, nó rất phức tạp, độ dài các sóng không như nhau. Mắt thường của chúng ta rất là kém, trong rất nhiều sóng ánh sáng, chúng ta chỉ có thể thấy được loại sóng ngắn, sóng dài hơn thì không thấy được, sóng ngắn hơn cũng không thấy được. Các nhà khoa học đã phát minh ra rất nhiều máy móc để giúp chúng ta có thể nhìn thấy những thứ sóng mà mắt thường chúng ta không nhìn thấy được, như là tia tử ngoại, tia X quang... Mọi người đều biết, trên sự thật, trên lý luận, thì mắt thường của chúng ta nhìn thấy được là sóng dài hoặc là sóng ngắn, các sóng này đều không có giới hạn, đều là vô hạn lượng.

Cổ Đức dùng điều này để thuyết minh, rất tốt, sóng ánh sáng vô hạn lượng, chính là vô lượng quang của Phật, chính là lười rộng dài của Phật. Sự giải thích này hay, xác thật là nói lời thành thật. Sự nói lời thành thật này không phải là nói cái gì khác, chính là xung tán công đức của Vô Lượng Thọ Phật không thể nghĩ bàn. Khái niệm của câu nói này chính là bộ Kinh Vô Lượng Thọ. Nếu nói nghĩa rộng, chính là năm xưa Thế Tôn còn tại thế, tất cả kinh Ngài đã nói trong 49 năm đều là vô lượng quang, đều là nói lời thành thật. Có chứng được thì mới biết, nếu bạn không khế nhập, không chứng được thì bạn sẽ không biết được.

Phật vì thế giới này mà thuyết pháp, Ngài nhắm vào trình độ căn tánh của những người ở thế giới này mà nói. Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện ở thế giới Ta-bà, thế giới Ta-bà không phải là một tinh cầu mà là tam thiên đại thiên thế giới. Trước đây chúng tôi cho rằng tam thiên đại thiên thế giới này giống như các nhà khoa học hiện nay nói là hệ ngân hà. Hệ ngân hà rất lớn, trong hệ ngân hà này có

bao nhiêu ức tinh cầu. Thích-ca Mâu-ni Phật hiện đang ở tinh cầu nào, chúng ta không biết. Ở địa cầu này của chúng ta Ngài đã nhập Niết-bàn rồi, ở địa cầu khác thì Ngài lại xuất hiện. Ngài có vô lượng vô biên hóa thân, điều này chúng ta có thể hiểu được. Cho nên mới nói không có sanh tử mà chỉ có ẩn hiện, khi nào thì xuất hiện? Có duyên thì xuất hiện, không có duyên thì không nhìn thấy, có duyên thì Ngài đến, đạo lý là như vậy. Phật là như vậy, Bồ-tát là như vậy, mỗi người chúng ta cũng là như vậy. Bạn vì sao mà xuất hiện ở thế giới này? Không phải là do thần thông cũng không phải do đạo lực, là do nghiệp lực của bạn dẫn đến. Bạn có duyên, có cộng nghiệp với chúng sanh ở thế giới này thì bạn xuất hiện trong giai đoạn này. Nếu duyên đã hết, cộng nghiệp không còn nữa thì bạn sẽ ra đi, không còn nữa, tuyệt đối không phải là chết.

Trong nhà Phật không có sanh tử, chỉ có sự sanh diệt của thân, cái thân này diệt thì lại sanh ra thân khác. Đồng tu học Phật chúng ta đều biết lục đạo luân hồi, bạn không ra khỏi lục đạo thì phiền phức ở chỗ này, bạn học Phật rồi thì bạn sẽ có cơ hội ra khỏi lục đạo luân hồi. Ra khỏi lục đạo là chuyện vô cùng trọng đại, đặc biệt là pháp môn Tịnh Tông này, cổ Đại Đức nói vạn người tu vạn người đi, câu này là do Đại sư Thiện Đạo nói. Đại sư Thiện Đạo là hóa thân của A Di Đà Phật, Đại sư Thiện Đạo nói chính là A Di Đà Phật nói, vậy thì làm sao mà sai được. Niệm Phật mà không thể vãng sanh, nguyên nhân là do đâu? Nguyên nhân là do chúng ta không hiểu đạo lý, thực hành không như lý như pháp, cứ như vậy mà sai lầm cả một đời, thật là đáng tiếc.

Chúng ta gặp được bộ kinh này, mọi người cùng nhau học tập, đây không phải là chuyện dễ, cái duyên này thù thắng chẳng gì bằng. Thực hành như lý như pháp thì không có ai mà không được vãng sanh, vãng sanh là thân có sanh diệt nhưng linh tánh không có sanh diệt. Trong kinh Đại Thừa nói rất hay: “*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng, nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh*” (phàm là có tướng đều là giả dối, tất cả pháp hữu vi như mộng, ảo, bọt, bóng). Người thật sự có trí huệ nhất định phải hiểu rõ chân tướng sự thật này, cho nên những điều này không nên để trong tâm, phải buông bỏ hoàn toàn, chú trọng vào việc mở mang linh tánh, nâng cao linh tánh, như vậy mới đúng, đời này của bạn không uổng công, làm sao để nâng cao? Phải theo lời dạy bảo trong kinh luận, y theo kinh luận mà tu sửa cách nghĩ, cách nhìn, hành động, lời nói sai lầm của chúng ta. Chúng ta phải xem Phật là tấm gương, xem Phật là tiêu chuẩn, như vậy mới đúng. Người tu cầu vãng sanh Tịnh Độ thì Kinh Vô Lượng Thọ chính là chỗ nương tựa duy nhất của chúng ta, y theo bộ kinh này để tu học thì chắc chắn là

không sai. Cho nên vô lượng quang, nói lời thành thật, là chẳng có sai một chút nào.

Ngày nay, ở thế gian này, chúng ta thấy hiện tượng xã hội động loạn bất an, cuộc sống rất là đau khổ, bất luận là vật chất hay tinh thần cũng đều đau khổ, đây là do nguyên nhân gì? Tôi nghĩ quý vị đồng tu có không ít người biết Lục Tổ Huệ Năng của Thiên tông, có một câu chuyện là gió động hay phướn động. Pháp sư Ấn Tông giảng kinh Niết-bàn, phía dưới có hai người tranh luận, họ chẳng chú ý nghe giảng kinh. Hai người đó nhìn thấy lá phướn ở bên ngoài bị gió thổi lay động, một người nói phướn động, người kia nói là gió động, cả hai người tranh luận không thôi. Đại Sư Huệ Năng nhìn thấy như vậy liền nói với họ, không phải gió động, không phải phướn động mà là tâm của hai người đang động. Các bạn nghe có thể hiểu được ý nghĩa của câu nói này hay không? Xã hội có động loạn hay không? Không có, là tâm của bạn đang động, cho nên xã hội mới có động loạn. Nếu tâm của bạn không động thì xã hội này bình an vô sự, không có việc gì, ai nói có động loạn? Là một đạo lý, bạn có thể hiểu được câu chuyện này thì xã hội này là an định.

Chư Phật Như Lai ứng hóa trong chín pháp giới, bất luận là nghịch cảnh hay thuận cảnh, tất cả là tướng tịch diệt, là nguyên nhân gì vậy? Do tâm của các Ngài không động, đã chứng minh lời của Phật thường nói ở trong kinh “*cảnh tùy tâm chuyển*”, “*tất cả pháp từ tâm tướng sanh*”. Câu nói của Lục Tổ đã được chứng minh. Tâm của bạn thanh tịnh thì thế giới này thanh tịnh, tâm của bạn loạn thì thế giới này loạn. Trong tâm của bạn toàn là hư huyền thì thế giới này là hư huyền, nếu trong tâm của bạn toàn là sự chân thật thì thế giới này được gọi là nhất chân pháp giới. Từ đâu mà có thiên biến vạn hóa vậy? Là từ trong ý niệm của bạn mà biến hóa ra, chẳng có liên quan gì với cảnh giới ở bên ngoài, bạn có hiểu được ý nghĩa này không? Cho nên chư Phật Như Lai, pháp thân Bồ-tát cùng ở chung với chúng ta, các Ngài ở trong Tịnh Độ, ở trong nhất chân pháp giới, còn chúng ta ở trong thế giới Ta-bà, ở trong thời đại động loạn bất an này, khổ không kể xiết.

Cho nên chúng ta học Phật chẳng có gì khác, ít nhất bạn phải học để chuyển được cảnh giới, trong Kinh Lăng-nghiêm có nói: “*Nhược năng chuyển vật tức đồng Như Lai*” (tất cả các bậc Thánh Hiền có thể chuyển được vạn vật mà không hề bị vạn vật chuyển). “Chuyển vật” chính là bạn chuyển được cảnh giới, bất luận là nghịch cảnh hay thuận cảnh, thiện duyên hay ác duyên, trong tâm của bạn là bình đẳng. Bạn ở trong cảnh giới này, tuyệt đối không có phân biệt, tuyệt đối không có chấp trước thì cảnh giới này bình đẳng rồi. Nếu bạn ở trong cảnh giới

này mà không khởi tâm, không động niệm vậy thì xin chúc mừng bạn, bạn cùng chung một cảnh giới với chư Phật Như Lai rồi. Công phu phải từ chỗ này mà hạ thủ.

Hai năm nay chúng tôi tham gia những hoạt động về hòa bình do Liên Hiệp Quốc tổ chức, tôi đã nói ý niệm mọi người đã sai, phương hướng đã sai, sai ở chỗ nào? Sai ở chỗ chúng ta có tâm phân biệt, có tâm chấp trước. Hễ có phân biệt, chấp trước thì thế giới này vĩnh viễn không có hòa bình, tại sao vậy? Vì phân biệt chấp trước nên tạo thành đối lập, tạo ra mâu thuẫn, tạo ra hiểu lầm, vậy thì làm sao có ngày hòa bình. Vậy phải làm sao? Phật dạy chúng ta một phương pháp hay nhất là chúng ta chuyển ý niệm trở lại. Trong tất cả cảnh giới không có phân biệt, không có chấp trước, ít nhất phải làm được hai việc này. Không phân biệt, không chấp trước thì ở cảnh giới nào? Là ở pháp giới Tứ Thánh, là đã ra khỏi lục đạo. Pháp giới Tứ Thánh chính là A-la-hán, Bích-chi Phật, Bồ-tát, tuy chưa đạt được cảnh giới của Phật nhưng so với chúng sanh trong lục đạo thì cao minh hơn nhiều. Đây là chúng tôi huân tập nhiều năm trong kinh giáo Đại Thừa nên chúng tôi biết rõ, hễ không chấp trước đối với tất cả mọi người, mọi việc, mọi vật thì bạn sẽ thoát khỏi lục đạo, không phân biệt thì ra khỏi mười pháp giới, vậy thì tại sao phải phân biệt chấp trước?

Phân biệt chấp trước là hư vọng, không phải thật, cho nên tất cả mọi người, mọi việc, mọi vật ở bên ngoài đều không có lỗi lầm. Đại Sư Ngẫu Ích có nói trong Linh Phong Tông Luận, cảnh duyên không tốt xấu, cảnh là hoàn cảnh vật chất, duyên là hoàn cảnh nhân sự, trong hoàn cảnh vật chất và hoàn cảnh nhân sự không có tốt xấu, tại sao không có tốt xấu? Vì hễ thứ gì có hình tướng đều là hư vọng, nó làm gì có tốt xấu, tốt xấu là do đâu? Tốt xấu là do chúng ta khởi tâm động niệm, chúng ta không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước thì pháp giới này là nhất chân. Chúng ta khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước thì pháp giới này biến thành lục đạo luân hồi, biến thành Ta-bà.

Lại nói tự tánh vốn là không động, chân tâm của chúng ta, tự tánh của chúng ta chưa từng có dao động, sự dao động này là gì? Dao động là vọng tâm, trong Pháp Tướng tông có nói, sự dao động này là tám thức, năm mươi một tâm sở dao động. Trong chân tâm bản tánh vốn là không có những thứ này. Nó vốn là không có, cho nên nó không phải là thật, bạn không để ý đến nó thì nó không có, bạn thường để ý đến nó thì nó sẽ nổi dậy, nó sẽ khởi tác dụng, phải hiểu cái đạo lý này. Phải tìm hiểu cho thấu thì bạn mới thật sự giác ngộ được. Sau đó bạn đọc

“*phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn*” thì bạn mới thật sự hiểu được, nếu không thì hai câu nói này có giảng như thế nào cũng không được rõ ràng.

“*Xưng tán Vô Lượng Thọ Phật bất khả tư nghị công đức*”, không những là bạn sẽ lĩnh hội được bộ kinh này, mà tất cả kinh mà Thích-ca Mâu-ni Phật đã nói, không những là tất cả kinh mà Thích-ca Mâu-ni Phật nói, mà hiện nay tôi thường qua lại với rất nhiều tôn giáo, cho nên tôi phải đọc những kinh điển của tôn giáo khác. Sau khi tôi đọc xong thì tôi phát hiện ra mỗi tôn giáo đều là “*phóng vô lượng quang*”, đều là “*nói lời thành thật*”, đều là đang tán thán công đức Vô Lượng Thọ Phật không thể nghĩ bàn, thật là vi diệu. Nếu hôm nay tôi giảng kinh Coran thì chẳng có gì khác so với giảng kinh Hoa Nghiêm. Tôi giảng kinh Tân Cựu Ước của Cơ Đốc giáo cũng không khác với giảng kinh Hoa Nghiêm, thật thú vị vô cùng. Họ xem không hiểu nhưng tôi thì hiểu, xác thực là trong mỗi câu mỗi chữ đều chứa vô lượng nghĩa.

Cho nên tâm lý của chúng ta là then chốt, tâm thái (tâm trạng, thái độ) học tập của chúng ta là quan trọng hơn tất cả. Thần linh của tất cả các tôn giáo đều là hóa thân của Tỳ-lô-giá-na Như Lai, hay nói cách khác chính là Tỳ-lô-giá-na Như Lai. Thích-ca Mâu-ni Phật là hóa thân của Tỳ-lô-giá-na, A Di Đà Phật cũng là hóa thân của Tỳ-lô-giá-na. Giê-su, Mô-zê, Mô-ha-mét, vị nào mà không phải là hóa thân của Tỳ-lô-giá-na Phật? Xin nói thật với quý vị một câu, tất cả quý vị đang ngồi ở đây đều là hóa thân của Tỳ-lô-giá-na Phật, chỉ có các bạn hoàn toàn không biết, đã nói với các bạn nhưng các bạn vẫn không thừa nhận. Sự thật là như vậy, không giả một chút nào, hy vọng mọi người chăm chỉ nỗ lực học tập, dần dần sẽ khế nhập. Sau khi khế nhập thì bạn sẽ hiểu thông suốt, ý nghĩa này vô cùng sâu sắc huyền diệu.

Ở chỗ này chúng ta phải biết học tập, chính là hiện nay chúng ta đã học thì phải áp dụng như thế nào vào trong cuộc sống. Chúng ta cũng phải học tướng lưỡi rộng dài, cái tướng lưỡi rộng dài này, chính là người hiện nay nói là ảnh hưởng. Lời của ta nói ra ảnh hưởng tới đâu, thời gian ảnh hưởng được bao lâu, các bạn nghĩ thử đây có phải là tướng lưỡi rộng dài hay không? Chẳng sai một chút nào. Đây là đức năng vốn có trong tự tánh, Phật có, chúng ta cũng có. Tất cả chúng sanh vốn là thành Phật, chỉ là chúng ta là một vị Phật mê hoặc điên đảo, là một vị Phật hồ đồ, mê mất tự tánh, cho nên đã làm sai. Nếu bạn đã giác ngộ thì chắc chắn bạn không vọng ngữ, không lường thiệt, không ác khẩu, không ý ngữ, người giác ngộ chắc chắn là không có. Người bị mê thì mất đi tánh đức, đối với tất cả chúng sanh thì nói lời giả dối, nói hai chiều, khiêu khích, thị phi, cố ý hay

vô ý bàn chuyện người khác, phê bình người khác, nói lời thô lỗ, nói lời ngon tiếng ngọt, đều là làm những việc hại người lợi mình, đây là mê mất tự tánh.

Trong kinh Phật nói người mê mất tự tánh là kẻ đáng thương, câu nói kẻ đáng thương này thường thấy ở trong kinh. Nếu bạn không mê thì tánh đức của bạn tự nhiên sẽ hiện ra. Nói đơn giản nhất thì tánh đức chính là Thập Thiện Nghiệp Đạo, Thập Thiện Nghiệp Đạo vốn có trong tự tánh, hoàn toàn không có mất đi. Giống như một người trong lúc tỉnh táo thì sáng suốt, lúc say rượu thì nói xằng nói bậy. Những người chúng ta là Phật say rượu, Phật bị mê, đến khi nào bạn tỉnh táo sáng suốt trở lại thì bạn và chư Phật Như Lai không khác nhau. Sau khi tỉnh trở lại thì không những không có lục đạo mà thập pháp giới cũng không có. Trong Chứng Đạo Ca, Đại Sư Vĩnh Gia nói rất hay, trong mộng rõ ràng có sáu nẻo, tỉnh mộng rồi không không cả đại thiên.

Chúng ta hiện tại đang mê, đang nằm mộng. Chúng ta biết việc nằm mộng là không có thật, bạn vẫn còn nghĩ đến cảnh giới trong mộng nữa sao? Bạn vẫn còn phân biệt chấp trước nữa hay sao? Không có chuyện đó, tại sao vậy? Vì nó là giả không phải thật. Nếu chúng ta thật sự biết được lục đạo là mộng, thập pháp giới là mộng thì tuyệt đối sẽ không để những thứ này vào trong tâm, tâm của bạn mới thanh tịnh. Tâm thanh tịnh mới sanh trí huệ, tâm thanh tịnh thì mới nhìn được thấu triệt, mới nhìn được rõ ràng tất cả các tình huống, nhìn thấy được thật tướng của các pháp.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ